

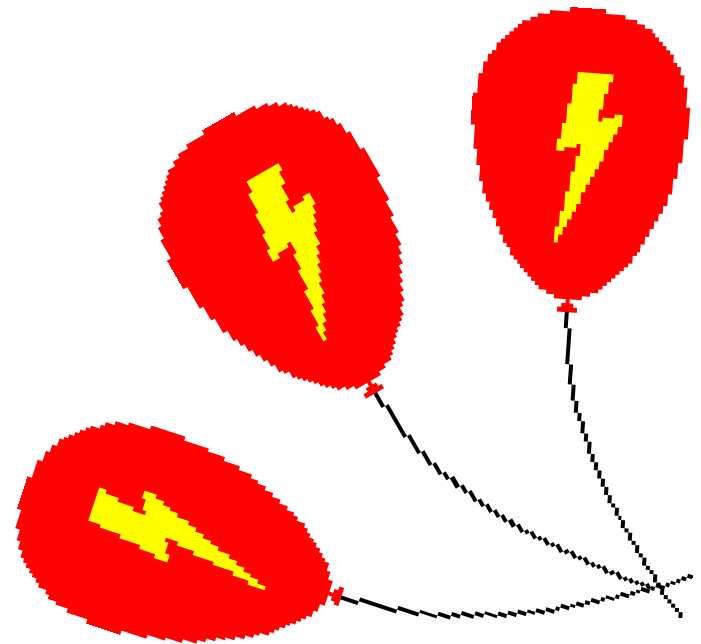


CHÀO MỪNG
CÁC EM ĐẾN VỚI TIẾT HỌC ONLINE

MÔN: NGỮ VĂN 9

LỚP HỌC TRỰC TUYẾN – NGỮ VĂN 9

Bài 11: Tiết 44 - 45 *Văn bản* **BẾP LỬA**



TIẾT 44 – 45

Bếp lửa

BẰNG VIỆT





Tiết 44 - 45 : Bếp lửa (Bằng Việt)

I. Tìm hiểu chung

1. Tác giả : Bằng Việt (sinh năm 1941)

- Quê: Thạch Thất - Hà Tây
- Thuộc thế hệ các nhà thơ trưởng thành trong kháng chiến chống Mỹ
- Phong cách thơ: trầm lắng suy tư, mượt mà trong sáng.

2. Tác phẩm:

- Sáng tác năm 1963, khi đó tác giả đang là sinh viên học Luật ở nước ngoài.
- In trong tập “ Hương cây- Bếp lửa” (1968).
- Thể thơ: tự do
- Bố cục: 4 phần



Tiết 44 - 45 : Bếp lửa (Bằng Việt)

II. Đọc- hiểu văn bản

1. Bếp lửa khơi nguồn cảm xúc.

- **Bếp lửa:** hình ảnh quen thuộc ở làng quê
 - + Chờn vờn
 - + Ấp iu
- **Nắng mưa:** vất vả, lo toan của bà

(Điệp ngữ, ẩn dụ)

=> *Bếp lửa bình dị, thân thuộc và nỗi nhớ thương chân thành của cháu gửi đến bà.*



Tiết 44 - 45 : Bếp lửa (Bằng Việt)

2. Những hồi tưởng về bà và tình bà cháu.

a. Năm 4 tuổi

- *Đói mòn đói mỏi*: cái đói kiệt quệ kéo dài.
- *Mùi khói*: hun nhèm mắt, sống mũi còn cay.
(Thành ngữ, hình ảnh gợi tả gợi cảm)
→ *Tuổi thơ với những thiếu thốn, vất vả, đói khổ.*

b. Tám năm ở cùng ba

- Tiếng chim tu hú:
→ tha thiết
→ trên những cánh đồng xa

Không gian vắng vẻ, hiu quạnh, buồn bã, gợi hoài niệm, nhớ mong.



Tiết 44 - 45 : Bếp lửa (Bằng Việt)

Bà bảo

Bà dạy

Bà
chăm

- Hình ảnh người bà:

→ *Sự tận tụy, tình yêu thương và che chở của bà.*

(Điệp ngữ, liệt kê, câu hỏi tu từ)

➔ *Nỗi nhớ nhà, nhớ quê hương, thương bà một mình lận đận*



Tiết 44 - 45 : Bếp lửa (Bằng Việt)

c. Năm giấc cần quét

- Cảnh làng xóm: **cháy tàn, cháy rụi**
lâm lụi

→ *Cảnh tiêu điều, xác xơ*

- Lời dặn của bà **chớ kể này, kể nọ**
nhà vẫn bình yên

(Điệp ngữ, lời dẫn trực tiếp)

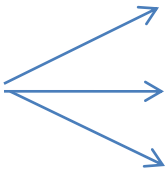
→ *Bà giàu đức hi sinh, giàu nghị lực*



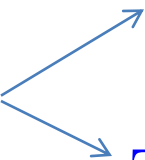
Tiết 44 - 45 : Bếp lửa (Bằng Việt)

3. Suy ngẫm về bà và bếp lửa

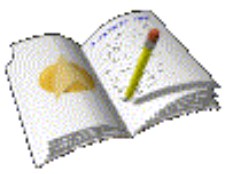
a. Suy ngẫm về bếp lửa

- Ngọn lửa  *nhen*
ủ sẵn
chứa
(Điệp ngữ, ẩn dụ)

→ *Ngọn lửa của sự sống, tình yêu thương, à niềm tin cho thế hệ sau*

- Bếp lửa  *Kì lạ*: lạ đến mức không ngờ
Thiên lương: sự cao quý, đáng kính trọng

→ *Bà là người nhóm lửa, giữ lửa và truyền lửa.*



Tiết 44 - 45 : Bếp lửa (Bằng Việt)

b. Suy ngẫm về bà

- Lặn độn: khó khăn, trắc trở
- Nắng mưa: sự vất vả, lo toan

(Đảo ngữ, ẩn dụ)

→ *Cuộc đời bà quanh năm vất vả, khó khăn.*

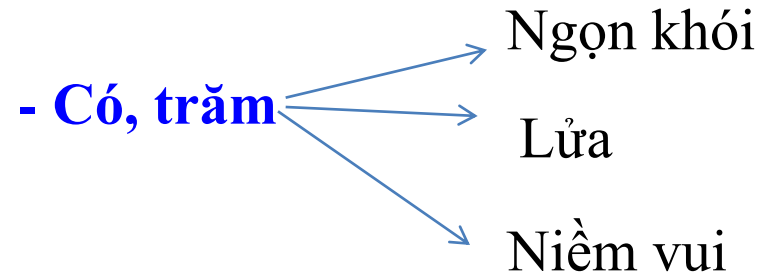
- **Nhóm** → *ấp iu nồng đượm*
→ *niềm yêu thương*
→ *nồi xôi gạo mới*
→ *tâm tình tuổi nhỏ*
(điệp ngữ)

→ *Bà là người đã nhóm lên bao tình cảm đẹp đẽ trong tâm hồn cháu.*



Tiết 44 - 45 : Bếp lửa (Bằng Việt)

4. Niềm thương nhớ của người cháu



- Sớm...bà nhóm bếp lên chưa?...

(Điệp ngữ, liệt kê, câu hỏi tu từ)

→ *Thế giới rộng lớn với bao điều mới mẻ, cháu không thể nào quên được bếp lửa và tình cảm của bà.*

 *Lối sống ân nghĩa thủy chung*

III. Tổng kết



1. Nghệ thuật :

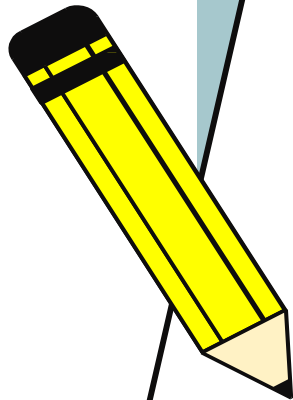
- Xây dựng hình ảnh thơ vừa cụ thể, gần gũi, vừa gợi nhiều liên tưởng, mang ý nghĩa biểu tượng.
- Viết theo thể thơ 8 chữ phù hợp với giọng điệu cảm xúc hồi tưởng và suy ngẫm.
- Kết hợp nhuần nhuyễn giữa miêu tả, tự sự, nghị luận và biểu cảm.

2. Ý nghĩa văn bản:

Từ những kỉ niệm tuổi thơ ấm áp tình bà cháu, tác giả đã gửi gắm lòng kính yêu, trân trọng, biết ơn của cháu đối với bà cũng là đối với gia đình và đất nước.



VỀ NHÀ



1. Nắm những nét chính về tác giả và bài thơ.
2. Học thuộc bài thơ.
3. Viết đoạn văn nêu cảm nhận của em về một đoạn thơ trong bài thơ “ Bếp lửa” mà em thích nhất.
4. Chuẩn bị bài học tiếp theo “Làng”.